

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **271/2022/HS-ST**
Ngày: 10 – 11 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Thanh Nhân và bà Hồ Thị Phi Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Khanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Cu T); Sinh ngày 28/02/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKTT: 25/266 Phan Chu Tr, phường An C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện nay: Tổ 18, khu vực 6, phường Vỹ D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị H, sinh năm 1960; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1992, con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền sự: Không; tiền án: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 13/9/2007, bị Công an phường Phú N, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số: 17570/QĐ/XPVPHC.

- Ngày 02/10/2008, bị Công an phường Phú N, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” do có hành vi đánh nhau theo Quyết định số: 19611/QĐ/XPVPHC.

- Ngày 25/4/2011 bị Công an phường Phú Nh, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo Quyết định số: 12432/QĐ/XPVPHC.

- Ngày 26/12/2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố H ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 7401/QĐ-CTUB.

- Ngày 04/02/2015 bị Công an phường Phước V, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số: 1601/QĐ-XPHC.

- Ngày 16/11/2018, bị Tòa án nhân thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số: 221/2018/HS-ST.

- Ngày 28/5/2020, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 1428/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 80 Đào Duy T, phường Đông B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Xuân N Ý, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Lang Xá B, xã Thủy T, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/6/2022, Nguyễn Văn H khi đi bộ qua số nhà 10 đường Lương Văn C, phường An C, thành phố H thì phát hiện trước cổng nhà có một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 75K1-2025 là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1988, nơi cư trú: 80 Đào Duy T, phường Đông B, thành phố H) dựng trên lề đường, trên xe cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi. H đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe để làm phương tiện đi lại. Nguyễn Văn H ngồi lên xe mở chìa khóa và chạy xe về nhà mình, tháo rời biển kiểm soát 75K1-2025 và lắp biển kiểm soát 75G1-209.18 mà Hùng đã nhặt trước đó lắp vào để sử dụng đi lại, tránh bị phát hiện. Hùng mang biển kiểm soát 75K1-2025 về khu vực cầu vượt Thủy D, phường Thủy D, thị xã Hương T để vứt bỏ. Khi H sử dụng xe mô tô đã lấy trộm gắn biển kiểm soát 75G1-209.18 thì bị Công an phường Phước V phát hiện thu giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐGTS ngày 13/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: Xe mô tô gắn biển số 75G1-209.18 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ-đen, có số khung 4106Y 010349 và số máy 58D1-45597 đã qua sử dụng tại thời điểm 27/6/2022 có giá trị 5.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tạm giữ từ Nguyễn Văn H giao nộp, gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, số khung 4106Y010349, số máy 58D1-45597 gắn biển kiểm soát 75G1-209.18;

- 01 (một) biển kiểm soát 75K1-2025.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ-đen, có số khung 4106Y 010349 và số máy 58D1-45597 và biển kiểm soát 75K1-2025 cho anh Nguyễn Văn Đ và biển kiểm soát 75G1-209.18 cho anh Lê Xuân N Ý.

* Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Nguyễn Văn H phải bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 254/CT-VKSTPH ngày 03/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 09/8/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ-đen, có số khung 4106Y 010349 và số máy 58D1-45597 và biển kiểm soát 75K1-2025 là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ và biển kiểm soát 75G1-209.18 là tài sản của ông Lê Xuân N Ý, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Hiện không còn vật chứng gì nên không phải xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Nguyễn Văn H phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân N Ý đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Đ và ông N Ý theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H thấy rằng: Vào khoảng 13 giờ ngày 27/6/2022, tại trước số nhà 10 Lương Văn C, phường An C, thành phố H, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 75K1-2025 của anh Nguyễn Văn Đ có giá trị theo kết luận hội đồng định giá tài sản là 5.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo H không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án phạt tù và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không chịu cải tạo để trở thành công dân tốt mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội thì cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian ngắn. Xét bị cáo không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại biển số xe, không ai có yêu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ-đen, có số khung 4106Y 010349 và số máy 58D1-45597 và biển kiểm soát 75K1-2025 là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ và biển kiểm soát 75G1-209.18 là tài sản của anh Lê Xuân N Ý. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho

các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Hiện không còn vật chứng gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Cu T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Cu T) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 09/8/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT thành phố H;
- CQ THAHS thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng